



Chân Ngôn đồng với lúc trước.

6_ Hư Không Tạng Bồ Tát Thủ Ấn (6)

Ấn này trích trong đoạn thứ năm của **Lý Thủ Kinh** . Đồng với Hư Không Tạng Tam Muội Gia Ấn lúc trước. Hai tay tác Ngoại Phộc, hai ngón trở thành hình bấu, kèm đứng hai ngón cái để trên đỉnh đầu



NGŨ ĐẠI HƯ KHÔNG TẠNG BỒ TÁT



Ngũ Đại Hư Không Tạng Bồ Tát lại gọi là Ngũ Đại Kim Cương Hư Không Tạng dùng chỉ 5 vị Bồ Tát của nhóm Pháp Giới Hư Không Tạng, Kim Cương Hư Không Tạng, Bảo Quang Hư Không Tạng, Liên Hoa Hư Không Tạng, Nghiệp Dụng Hư Không Tạng.

Lại xưng là: Giải Thoát Hư Không Tạng, Phước Trí Hư Không Tạng, Năng Mãn Hư Không Tạng, Thi Nguyện Hư Không Tạng, Vô Cấu Hư Không Tạng.

Hoặc xưng là: Trí Tuệ Hư Không Tạng, Ái Kính Hư Không Tạng, Quan Vị Hư Không Tạng, Năng Mãn Hư Không Tạng, Phước Đức Hư Không Tạng... là nghĩa của 5 vị Phật Đại Nhật, A Súc, Bảo Sinh, Di Đà, Thích Ca trụ ở Như Ý Bảo Châu

Tam Muội. Năm vị Bồ Tát tức là nơi biến hiện của 5 vị Phật, thành tựu năm Trí Tam Muội mà thành lập Bồ Tát của 5 Đại này

Năm Tôn này được phân biệt qua vật cỡi là: Sư Tử, voi, ngựa, khổng tước, Ca Lô La Diệu (Kim Xí Diệu). Tướng Ấn của Tổng Ấn là **Ngoại Ngũ Cổ Ấn**, hai ngón giữa làm hình bấu, bốn đầu ngón còn lại đều quán tưởng hình bấu

Hình tượng của Ngũ Đại Hư Không Tạng Bồ Tát, y theo **Kinh Du Gia Du Kỳ, Phẩm Kim Cương Cát Tường Đại Thành Tựu** đã ghi chép là:

Ở trong một vòng tròn lớn liền vẽ 5 vòng tròn

Chính giữa vẽ Pháp Giới Hư Không Tạng màu trắng, tay trái cầm móc câu, tay phải cầm bấu

Vòng tròn phía trước (phương Đông) vẽ Kim Cương Hư Không Tạng màu vàng, tay trái cầm móc câu, tay phải cầm Kim Cương bấu (Bảo Kim Cương)

Vòng tròn bên phải (phương Nam) vẽ Bảo Quang Hư Không Tạng màu xanh, tay trái cầm móc câu, tay phải cầm Tam Biện Bảo (vật bấu có ba cánh hoa) phóng ánh sáng lớn

Vòng tròn phía sau (phương Tây) vẽ Liên Hoa Hư Không Tạng màu đỏ, tay trái cầm móc câu, tay phải cầm hoa sen hồng to lớn

Vòng tròn bên trái (phương Bắc) vẽ Nghiệp Dụng Hư Không Tạng màu tím đen, tay trái cầm móc câu, tay phải cầm Kim Cương bấu (Bảo Kim Cương)

1_Ngũ Đại Hư Không Tạng Bồ Tát Thủ Ấn (1)_ Ngoại Ngũ Cổ Ấn:

Đồng với Ngoại Ngũ Cổ Ấn. Tức hai tay tác Ngoại Phộc, hai ngón cái, hai ngón giữa, hai ngón út cùng hợp đầu ngón; co hai ngón trở như dạng móc câu, hai đầu ngón giữa cùng hợp nhau như hình bấu, tác Bảo Châu Quán Tưởng, Các ngón còn lại đều tác Quán này.



Chân Ngôn là:

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

VAM HÙM TRÀH HRÌH AH

2_ Ngũ Đại Hư Không Tạng Bồ Tát Thủ Ấn (2)_ Nội Ngũ Cổ Ấn

Đồng với Nội Ngũ Cổ Ấn. Hai tay tác Nội Phộc, 2 ngón cái, 2 ngón giữa, 2 ngón út cùng hợp đầu ngón; co 2 ngón trở như dạng móc câu để ở bên cạnh lưng của ngón giữa nhưng không dính nhau, đem 2 ngón giữa làm hình bấu, xong quán tưởng 5 ngọn đều có viên ngọc bấu



Chân Ngôn là:

ॐ वज्रहूँ

VAM HÙM TRÀH HRÌH AH

3_ Pháp Giới Hư Không Tạng Thủ Ấn

Hai tay tác Ngoại Phộc, dựng đứng hai ngón giữa như hình bấu



Chân Ngôn là:

ॐ वज्रहूँ

VAM HÙM TRÀH HRÌH AH

Hoặc dùng Chân Ngôn sau:

ॐ वज्र वं

OM _ VAJRA VAM

4_ Kim Cương Hư Không Tạng Thủ Ấn:

Hai tay tác Ngoại Phộc, dựng thẳng hai ngón giữa như hình bấu, co 2 ngón trở như Tam Cổ.



Chân Ngôn là:

ॐ वज्रहूँ

VAM HÙM TRÀH HRÌH AH

Hoặc dùng Chân Ngôn sau:

ॐ वज्र वं

OM _ VAJRA HÙM

5_ Bảo Quang Hư Không Tạng Ấn:

Hai tay tác Ngoại Phộc, dựng đứng 2 ngón giữa, 2 ngón trở như hình bấu



Chân Ngôn là:

ॐ वज्रः ह्रीं

VAM HÙM TRÀH HRÌH AH

Hoặc dùng Chân Ngôn sau:

ॐ वज्र ह्रीं

OM _ VAJRA TRÀH

6_ Liên Hoa Hư Không Tạng Thủ Ấn:

Như Pháp Giới Hư Không Tạng Thủ Ấn, chỉ co hai ngón trỏ như hình cánh sen, dựng đứng hai ngón giữa như hình bấu.



Chân Ngôn là:

ॐ वज्रः ह्रीं

VAM HÙM TRÀH HRÌH AH

Hoặc dùng Chân Ngôn sau:

ॐ वज्र ह्रीं

OM _ VAJRA HRÌH

7_ Nghiệp Dụng Hư Không Tạng Thủ Ấn:

Hai tay tác Ngoại Phộc, duỗi thẳng 2 ngón giữa cùng trụ nhau như hình bấu, 2 ngón vô danh 2 ngón trỏ cùng giao nhau.



Chân Ngôn là:

ॐ वज्रः ह्रीं

VAM HÙM TRÀH HRÌH AH

Hoặc dùng Chân Ngôn sau:

ॐ वज्र ह्रिः

OM _ VAJRA AH

10/12/2008